

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

Số: 59 /CV-HĐND

V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự
án cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống -
Bến Đầm.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Côn Đảo, ngày 18 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo

Phúc đáp Tờ trình số: 265/TTr-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2016 của UBND huyện đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số:136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2015 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành tiêu chí xác định dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh;

Theo đề nghị của Ban Kinh tế - Xã hội huyện. Thường trực HĐND huyện có ý kiến như sau:

- Thống nhất phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm với những nội cụ thể là:

1. Nội dung phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

1.1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm.

1.2. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư dự án nhằm cải thiện điều kiện hạ tầng kỹ thuật nói chung và hạ tầng giao thông vận tải trong khu vực nói riêng, từng bước hiện đại hóa và chỉnh trang bộ mặt huyện Đảo ngày càng khang trang, góp phần thúc đẩy các ngành, các lĩnh vực khác phát triển, đặc biệt là ngành du lịch.

1.3. Quy mô đầu tư:

Đường Cỏ Ống – Bến Đầm với tổng chiều dài 2 tuyến 26.394m (*không bao gồm đoạn đường Tôn Đức Thắng dài 1.550m*) được cải tạo, nâng cấp theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi với các hạng mục chính sau: Nền - mặt đường, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông. Cụ thể như sau:

Các thông số kỹ thuật: Theo TCVN 4054-05:

+ Cấp đường	: Đường cấp IV miền núi
+ Cấp kỹ thuật	: Cấp 40
+ Vận tốc thiết kế	: 50 Km/h (riêng tại các vị trí đường cong vận tốc thiết kế điều chỉnh cho phù hợp với bán kính cong hiện trạng của tuyến đường)
+ Bề rộng nền đường	: 1+0,5+6+0,5+1=9,0m
+ Môđun đàn hồi yêu cầu	: 110 Mpa
+ Tải trọng trục đơn	: 100 KN

- + Đường kính vệt bánh xe : 33cm
- + Độ dốc ngang mặt đường (lề gia cố) : 2%
- + Độ dốc ngang lề đường : 4%
- + Kết cấu mặt đường : Cấp cao A1

Thiết kế bình đồ gồm 02 tuyến như sau:

- **Tuyến 1 – Đường Trung tâm – Cỏ Ống dài 13.134m:** Đầu tuyến giao với đường Tôn Đức Thắng, cuối tuyến giáp với sân bay Cỏ Ống. Gồm hai đoạn:

+ Đoạn 1: Đường Nguyễn Chí Thanh – Nguyễn Văn Cừ từ đường Tôn Đức Thắng đến Hương lộ 1 với chiều dài 1.694m mặt đường láng nhựa bề rộng mặt đường 6m.

+ Đoạn 2: Đường Cỏ Ống từ Hương lộ 1 (chân dốc Ông Tổng) đến sân bay Cỏ Ống với chiều dài 11.440m mặt đường láng nhựa bề rộng mặt đường 5,5-6m.

- **Tuyến 2 – Đường Trung tâm – Bến Đầm dài 13.260m:** Đầu tuyến giao với đường Tôn Đức Thắng, cuối tuyến giáp với Hòn Trọc. Gồm hai đoạn:

+ Đoạn 1: Đường Nguyễn Đức Thuận từ Tôn Đức Thắng đến Ngã 3 An Hải có chiều dài 750m mặt đường láng nhựa bề rộng mặt đường trung bình 6m.

+ Đoạn 2: Đường Bến Đầm từ Ngã ba An Hải đến Hòn Trọc với chiều dài 12,510m mặt đường láng nhựa bề rộng mặt đường 6m.

Thiết kế nút giao:

Thiết kế nút giao cùng mức đảm bảo êm thuận tại các vị trí giao nhau.

Thiết kế mặt cắt dọc:

Trắc dọc thiết kế theo dạng đường bao bám cao độ theo tim đường hiện trạng. Cao độ thiết kế được khống chế các tuyến đường hiện hữu và địa hình tuyến đi qua.

Thiết kế mặt cắt ngang:

Bề rộng nền đường : $1+0,5+3,0+3,0+0,5+1=9,0\text{m}$

Trong đó:

- + Chiều rộng mặt đường : $3,0 \times 2 = 6,0\text{ m}$;
- + Số làn xe thiết kế : 2 làn;
- + Chiều rộng lề gia cố : $0,5 \times 2 = 1,0\text{ m}$;
- + Chiều rộng lề đất : $1,0 \times 2 = 2,0\text{ m}$;
- + Độ dốc ngang mặt đường : 2,0%;
- + Độ dốc ngang lề gia cố : 2,0%;
- + Độ dốc ngang lề đất : 4,0%;

Kết cấu mặt đường: Căn cứ vào modun đàn hồi yêu cầu cấp đường.

Dự kiến lựa chọn kết cấu áo đường như sau:

Xử lý vị trí hư hỏng:

- + Lớp đá dăm nước lớp trên dày 15cm đến cao độ mặt đường hiện trạng;
- + Lớp đá dăm nước lớp dưới dày 15cm;

+ Nền đường cũ đào trung bình 30cm, lu lèn $K \geq 0,95$

Kết cấu áo đường mở rộng và lề gia cố:

+ Lớp BTN C12,5 dày 05 cm, lu lèn $k \geq 0,98$

+ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m²;

+ Lớp đá dăm nước lớp trên dày 15cm;

+ Lớp đá dăm nước lớp dưới dày 15cm;

+ Nền đường cũ đào lu lèn $K \geq 0,95$.

Kết cấu áo đường trên mặt đường cũ:

+ Lớp BTN C12,5 dày 05 cm, lu lèn $k \geq 0,98$, $E_{tt}=124\text{MPa}$

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m²;

+ Bù vênh BTN C12,5 cải tạo độ dốc ngang, độ dốc dọc trung bình 03cm, lu lèn $k \geq 0,98$;

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,8 kg/m²;

+ Mặt đường láng nhựa cũ vệ sinh sạch;

Kết cấu áo đường vuốt nối đường nhánh:

+ Lớp BTN C12,5 dày 04 cm, lu lèn $k \geq 0,98$

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,8 kg/m²;

+ Mặt đường láng nhựa cũ vệ sinh sạch;

Hệ thống thoát nước:

Xây mương hình thang bằng đá hộc vữa xi măng M100, thành mương dày 30cm, đáy dày 20cm, kích thước mương lọt lòng: đáy rộng 40cm, sâu 60cm, bề rộng đỉnh mương 120cm tại các lưu vực có dòng chảy lớn.

Hệ thống an toàn giao thông:

Xây dựng bổ sung lan can hộ lan khu vực mũi Cá Mập, mũi Chân Chim – mũi Tàu Bè:

- Đường Trung Tâm – Bến Đầm: Khu vực Mũi Cá Mập:

Dải lan can bổ sung có kích thước, hình dáng giống với lan can hiện hữu, bổ sung về 2 đầu lan can tổng chiều dài 1000m, trong đó 1 đoạn 300m, đoạn còn lại 700m. Khoảng cách của 1 đơn nguyên giữa trụ với trụ là 2,0m, có 2 thanh ngang tay vịn đúc sẵn BTCT M250 có kích thước 12x15x200cm. Trụ có kích thước 20x25x175cm được đổ tại chỗ. Móng có kích thước 0,5x0,5x0,55 bằng BTCT M250.

- Đường Trung Tâm – Cỏ Ống: Từ Mũi Chân Chim đến Mũi Tàu Bè:

Đối với đoạn tuyến này, dải lan can hộ lan có đoạn phải bố trí trên tường hộ lan hiện hữu do đây là khúc cua nhỏ hẹp, mép đường sát tường hộ lan, phía dưới là đường ống cấp ngầm nên không thể bố trí móng trụ tại vị trí mép đường.

Dải lan can mới có kích thước, hình dáng gần giống với lan can trên Mũi Cá Mập với chiều dài thiết kế đoạn 1 là 910m, đoạn 2 là 103m, đoạn 3 là: 145m. Có cấu tạo như sau:

+ Khoảng cách của 1 đơn nguyên giữa trụ với trụ là 2,5m, có 2 thanh ngang tay vịn đúc sẵn BTCT M250 có kích thước 12x15x250cm.

+ Trụ có hai loại: Loại 1 giữa khe tường hộ lan hoặc nằm ở vai đường có kích thước 20x25x175cm được đổ tại chỗ. Loại 2 tim tường hộ lan có kích thước 20x25x125cm được đổ tại chỗ.

+ Móng trụ có ba loại: Loại 1 nằm ở vai đường có kích thước 0,5x0,5x0,55 bằng BTCT M250. Loại 2 giữa khe tường hộ lan do phải đục bỏ móng tường hộ lan nên có kích thước bằng với móng tường hộ lan 0,5x0,85x0,55 bằng BTCT M250. Loại 3 giữa tim tường hộ lan nên phải đục bỏ tường hộ lan, khoan cắm sắt sâu 30cm nên có kích thước bằng với phù hợp tường hộ lan 0,5x0,45x0,5 bằng BTCT M250.

*** Xây dựng Tường chắn chống sạt lở bằng đá hộc khu vực mũi Chân Chim và mũi Cá Mập:**

Xây dựng đoạn tường chắn chống sạt lở taluy dương, chiều cao tường 1,5-3m ở 2 khu vực Mũi Chân Chim và mũi Cá Mập bằng đá hộc vữa M100 với cao độ bám theo mặt đường nhằm hạn chế đất đá sạt lở tràn vào mặt đường xe chạy ảnh hưởng an toàn giao thông trên tuyến.

*** Sơn phân làn, biển báo:** Thiết kế sơn phân làn tại tim đường và vạch dẫn hướng cho toàn tuyến và bổ sung, thay thế hệ thống biển báo theo QCVN 41-2016.

1.4. Nhóm dự án: Nhóm B.

1.5. Tổng mức đầu tư dự án: 170.569.000.000 đồng.

1.6. Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn ngân sách nhà nước: 170.569.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 100%.

- Phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể:

+ Năm 2017: 60.000.000.000 triệu đồng.

+ Năm 2018: 60.000.000.000 triệu đồng.

+ Năm 2019: 50.569.000.000 triệu đồng.

1.7. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.8. Thời gian thực hiện dự án:

- Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2017 – 2018.

- Phân kỳ đầu tư: Bố trí vốn đầu tư trong giai đoạn 2017 – 2019.

1.9. Các nội dung khác (nếu có).

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

2.1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành thủ tục lập dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

3. UBND huyện chịu trách nhiệm

- Giao cơ quan chức năng tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống – Bến Đầm làm cơ sở phê duyệt dự án đầu tư.

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt báo cáo HĐND huyện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TTr. HU (b/c);
- Như trên
- Ban TTr Ủy ban MTTQ VN huyện
- Chủ tịch và các PCT UBND
- Trưởng và Phó 2 Ban HĐND huyện
- HĐTĐ chủ trương đầu tư dự án cấp huyện;
- Phòng TCKH huyện;
- BQL dự án đầu tư xây dựng huyện;
- Lưu: VT.



Lê Minh Nhựt